TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07-4-2023
V/v: "Ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N - TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Đình Thuận
Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Tòng
Ông: Nguyễn Duy Biên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Viết Chiến - ký Toà án nhân dân thị xã N, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh T: Ông Kim Duy Chung - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã N xét xử sơ thẩm công khai vụ án "Hôn nhân gia đình" thụ lý số: 271/2022TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc *"Ly hôn và nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc V - sinh năm 1984 (có mặt)
Trú tại: Thôn Thịnh Hùng, xã Phú Lâm, thị xã N, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Cao Thị T - Sinh năm 1990 (có mặt)
Trú tại: Thôn Thịnh Hung, xã Phú Lâm, thị xã N, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh T anh Nguyễn Ngọc V (nguyên đơn) trình bày:

Anh và chị Cao Thị T tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 14/11/2011 tại UBND xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh T. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm, ngoài ra vợ chồng không tin tưởng nhau, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau, anh đã cố gắng chịu đựng nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được mà ngày càng mâu thuẫn trầm trọng. Anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị xin ly hôn đối với chị Cao Thị T.

* Chị T trình bày: Về nguyên nhân điều kiện kết hôn như anh V trình bày là đúng, chị và anh Nguyễn Ngọc V kết hôn trên cơ sở tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 14/11/2011 tại UBND xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh T.

Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu

thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, nên vợ chồng thường xuyên cải nhau, vợ chồng sống chung một nhà nhưng không quan tâm đến nhau. Chị xét thấy hiện nay các con đang còn nhỏ, anh V xin ly hôn chị không đồng ý và mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

*** Về con chung:**

- Anh V trình bày: Anh và chị T có 02 con là cháu Nguyễn Ngọc Hòa, sinh ngày 07/8/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Văn sinh ngày 17/8/2020, anh đề nghị được nuôi dưỡng cháu Hòa và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi.

- Chị T Trình bày: Chị và anh V có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hòa, sinh ngày 07/8/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Văn sinh ngày 17/8/2020, chị đề nghị được nuôi dưỡng cháu Văn và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi.

- Ý kiến của cháu Nguyễn Ngọc Hòa: Cháu là con của mẹ T và bố V, nếu bố mẹ ly hôn, nguyện vọng của cháu là được ở với bố V.

- Ý kiến của thôn trưởng thôn Thịnh Hùng, xã Phú Lâm thị xã N nơi anh V và chị T sinh sống:

Anh V và chị T kết hôn tự nguyện, đăng ký tại tại UBND xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh T. Khoảng 2 năm gần đây vợ chồng thường xuyên cải nhau và sống không có hạnh phúc

Anh V và chị T có 2 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hòa và cháu Nguyễn Ngọc Văn, hiện nay 2 cháu đang ở với anh V và chị T.

*** Về tài sản, công nợ:** Anh V và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 51; Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình.

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho anh Nguyễn Ngọc V và chị Cao Thị T được ly hôn.

- Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Ngọc Hòa cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Ngọc Văn cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do các bên đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về tài sản: Anh V và chị T không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí : Các đương sự án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc V và chị Cao Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết ngày 14/11/2011 tại UBND xã Phú Lâm,

huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh T như vậy hôn nhân giữ anh V và chị T là hôn nhân hợp pháp.

Xét mâu thuẫn vợ chồng: Anh V và chị T thừa nhận, sau khi cưới, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan, không có tiếng nói chung, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau và ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, tuy vợ chồng sống cùng một nhà nhưng không quan tâm đến nhau. Qua xác minh tại địa phương cũng xác định vợ chồng anh V, chị T sống không có hạnh phúc. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh V và chị T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Ngọc V.

[2] Về con chung: Anh V và chị T có 02 con là cháu Nguyễn Ngọc Hòa, sinh ngày 07/8/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Văn sinh ngày 17/8/2020.

Tại bản tự khai và tại phiên tòa, anh V có nguyện vọng được nuôi cháu Hòa, chị T có nguyện vọng được nuôi cháu Văn

Xét thấy các đương sự đều là lao động tự do có thu nhập ổn định, hiện nay cháu Văn đang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc của mẹ, do đó giao cháu Văn cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Hòa cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu Hòa).

* Về cấp dưỡng nuôi con: Do các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản và công nợ: Anh V và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí: Anh Nguyễn Ngọc V phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 51; Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc V và chị Cao Thị T được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Hòa cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Ngọc Văn cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con : Anh V và chị T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh V và chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và công nợ: Anh V và chị T không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc V phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền trên được trừ vào số tiền 300.000đ anh V đã nộp tại biên lai thu, tạm ứng án phí số AA/2021/0012373 ngày 28/11/2022 của Chi cục Thị hành án dân sự thị xã N, tỉnh T.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- UBND xã Phú Lâm;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- UBND phường Bình Minh;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

-

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T
- VKSND thị xã N;
- UBND phường Hải Châu;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã N;
- UBND xã Hải Yến;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Đình Thuận